TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 791/2018/QĐST-HNGĐ	*Đống Đa, ngày 20 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào điều 212, 213, 397, Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 1008/2018/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 11 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- Chị V.T.L, sinh năm 1977; HKTT: Số 7 ngõ 520 Xã Đàn, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- Anh Đ.T.H, sinh năm 1974; HKTT: Số 7 ngõ 520 Xã Đàn, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tình cảm: Chị V.T.L và anh Đ.T.H cùng xác nhận anh chị chung sống với nhau từ năm 2010 tại địa chỉ Số 7 ngõ 520 Xã Đàn, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Ngày 02 tháng 02 năm 2016 chị L và anh H đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Quá trình vợ chồng anh chị chung sống hòa thuận chỉ được một thời gian ngắn, sau đó thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không phù hợp tính cách, bất đồng quan điểm sống. Từ đó vợ chồng sống lạnh nhạt không có tình cảm. Nay chị V.T.L và anh Đ.T.H cùng xác nhận tình cảm giữa anh chị

không còn, cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án nhận thấy đây là trường hợp vợ chồng cùng yêu cầu ly hôn, hai bên chị L và anh H đã thực sự tự nguyện ly hôn.

[2] Về con chung: Chị V.T.L và anh Đ.T.H xác nhận anh chị có 01 con chung là: cháu Đ.T.T, sinh ngày 08/8/2010. Ly hôn chị L và anh H thống nhất thỏa thuận chị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu T. Anh H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mức 5.000.000 đồng/tháng. Tòa án nhận định chị L và anh H đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung và sự thỏa thuận này bảo đảm được quyền lợi chính đáng của con chung.

[3] Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị V.T.L và anh Đ.T.H xác nhận anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Về vay nợ chung: Chị V.T.L và anh Đ.T.H xác nhận anh chị không có vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[5] Về lệ phí: Chị V.T.L tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị V.T.L và anh Đ.T.H.

- Về con chung: Xác nhận chị V.T.L và anh Đ.T.H có 01 con chung là cháu Đ.T.T, sinh ngày 08/8/2010. Ghi nhận sự thỏa thuận của chị L và anh H, giao cháu Đ.T.T cho chị V.T.L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Đ.T.H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mức 5.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 12 năm 2018 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định có hiệu lực pháp luật khác thay thế.

Anh H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị V.T.L và anh Đ.T.H xác nhận anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về vay nợ chung: Chị V.T.L và anh Đ.T.H xác nhận anh chị không có vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của chị V.T.L nộp cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng chị L đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007918 ngày 06/11/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận Đống Đa, TP. Hà Nội;
- UBND phường Nam Đồng, quận Đống Đa, TP. Hà Nội;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc HNGĐ.

THẨM PHÁN

Bùi Trung Tuyến